

Số: 136/2021/QĐST-HNGĐ

*Chiêm Hoá, ngày 26 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Ma Thị Lý T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn H, xã H1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn Q và chị Ma Thị Lý T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Không có.

- *Về tài sản chung về nợ chung*: Anh Trần Văn Q và chị Ma Thị Lý T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn Q có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0003518, ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh Trần Văn Q 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Ma Thị Lý T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã H (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Bích Ngọc**